

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp sân đường nội bộ, sân thể dục thể thao và hệ thống hàng rào Trường Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái.

- Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

- Chủ đầu tư: Trường THPT Phạm Hồng Thái.

- Nguồn vốn: Ngân sách xã, huy động hỗ trợ ngân sách cấp trên và nguồn vốn hợp pháp khác

- Địa điểm xây dựng: Xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An

- Thời hạn hoàn thành gói thầu: 06 tháng.

### 2. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế:

#### 2.1. Cải tạo, nâng cấp hàng rào:

a) *Hiện trạng*: Hàng rào xuống cấp, hư hỏng, sụp đổ có tổng chiều dài  $L=602,5m$ , trong đó đoạn hàng rào bị hư hỏng, nghiêng lún có tổng chiều dài  $L=477,5m$ ; đoạn bị sụp đổ hoàn toàn có tổng chiều dài  $L=125m$ ;

b) *Nội dung cải tạo, nâng cấp*:

Phá dỡ toàn bộ các đoạn hàng rào đã bị xuống cấp, hư hỏng, sụp đổ có tổng chiều dài  $L=602,5m$ . Xây lại hàng rào mới cao 2,2m, dày 0,11m bằng gạch đặc đất sét nung vữa xi măng (VXM) mác 75. Trụ, giằng bằng bê tông cốt thép (BTCT), cấp độ bền B15. Trụ có kích thước (0,22x0,22)m, khoảng cách giữa các trụ 3,5m. Móng trụ bằng móng đơn BTCT cấp độ bền B15, móng hàng rào xây đá hộc VXM mác 75 (riêng đoạn hàng rào tiếp giáp nhà dân có chiều dài  $L=52,077m$  tận dụng lại móng đá hiện trạng). Da trát VXM mác 75, lăn sơn 3 nước hoàn thiện.

#### 2.2. Cải tạo, nâng cấp sân nội bộ:

a) *Hiện trạng*: Sân nội bộ đã xuống cấp có tổng diện tích 3.602,39m<sup>2</sup>, gồm các loại:

- Sân loại 1 (sân thể dục thể thao): Bằng bê tông xi măng (BTXM) có tổng diện tích  $S=2.018,83m^2$ . Hiện tại, một số vị trí nứt nẻ, cao độ không đồng đều, có cốt thấp hơn đường vào hiện trạng khoảng 20cm;

- Sân loại 2: Đang là sân đất trong khuôn viên cây xanh có tổng diện tích  $S=1.356,86m^2$ ;

- Sân loại 3: Lát bằng gạch Terrazzo (40x40)cm, có tổng diện tích  $S=226,7m^2$ .

3

Sân có cốt thấp hơn đường khoảng 10cm nên thường xuyên bị đọng nước, một số vị trí gạch lát nền bị nứt vỡ.

b) *Nội dung cải tạo, nâng cấp*:

- Sân loại 1 (sân thể dục thể thao) có tổng diện tích  $S=2018,83m^2$ : Đổ bê tông đá (1x2) cấp độ bền B15, dày trung bình 20cm trên nền bê tông hiện trạng, đánh bóng xoa nhẵn bề mặt;

- Sân loại 2 có tổng diện tích  $S=1356,86m^2$ : Bóc bỏ lớp đất hữu cơ bề mặt dày 10cm, đổ bê tông đá (1x2) cấp độ bền B15, dày trung bình 10cm, lát hoàn thiện bằng gạch Terrazzo (40x40)cm VXM mác 75.

- Sân loại 3 có tổng diện tích  $S=226,7m^2$ : Phá dỡ lớp gạch Terrazzo hiện trạng, đổ bê tông đá (1x2) cấp độ bền B15, dày trung bình 10cm, lát hoàn thiện bằng gạch Terrazzo (40x40)cm VXM mác 75.

### **2.3. Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước:**

a) *Hiện trạng*: Đoạn mương xuống cấp có tổng chiều dài 157m2 gồm các loại:

- Mương loại 1: Có tổng chiều dài  $L=107m$ , xây bằng gạch chỉ, để hở, kích thước trong lòng (rộng x cao) = (25x30)cm. Một số vị trí mương bị sụt lún, bùn đất bồi lấp, không đảm bảo khả năng thoát nước;

- Mương loại 2: Có tổng chiều dài  $L=50m$ , xây bằng gạch chỉ, có tấm đan bằng BTCT. Hiện tại tấm đan bị nứt vỡ, gãy sập; bùn rác bồi lấp gây tắc nghẽn, không đảm bảo thoát nước.

b) *Nội dung cải tạo, nâng cấp*:

- Mương loại 1 (có tổng chiều dài  $L=107m$ ): Phá dỡ tuyến mương cũ và xây lại mương bằng gạch trên vị trí mương thoát nước hiện trạng. Đáy mương đổ bê tông đá (1x2) cấp độ bền B15, dày 10cm; thành mương xây gạch đặc đất sét nung VXM mác 75 dày 110; láng, trát đáy, thành bằng VXM mác 75; tấm đan bằng BTCT đá (1x2) cấp độ bền B15, dày 10cm.

- Mương loại 2 (có tổng chiều dài  $L=50m$ ): Tháo dỡ tấm đan hiện trạng, thay thế bằng tấm đan BTCT đá (1x2) cấp độ bền B15, dày 10cm; nạo vét bùn rác dày khoảng 30cm.

### **3. Thời hạn hoàn thành: 06 tháng**

#### **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện**

- Nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ công việc trong thời gian là: 06 tháng.

- Nhà thầu phải lập kế hoạch thi công chi tiết hàng tuần dựa trên tiến độ thi công tổng thể.

- Trong quá trình triển khai dự án: TVGS, nhà thầu thi công phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện ở hiện trường so với tiến độ nhà thầu lập trong biện pháp tổ chức thi công đã được Chủ đầu tư chấp thuận để kịp thời có biện pháp xử lý các chậm trễ từng hạng mục công việc, từng mũi thi công.

- Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
3			
...			

### III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

#### 1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

E-HSĐT của nhà thầu phải có thuyết minh về các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.

#### **YÊU CẦU VỀ QUY TRÌNH, QUY PHẠM ÁP DỤNG CHO VIỆC THI CÔNG VÀ NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH**

1	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng	NĐ 06/2021/NĐ-CP
2	Tổ chức thi công	TCVN 4055:2012
3	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối-Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453-1995 TCVN 9115-2019
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia An toàn trong xây dựng	QCVN 18:2021/BXD
5	Xi măng	TCVN 2682:2020
6	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật.	TCVN- 7570-2006
7	Và hệ thống các tiêu chuẩn qui phạm hiện hành khác có liên quan	

Tất cả các hạng mục/công việc của gói thầu phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế và theo quy trình, quy phạm thi công và tiêu chuẩn nghiệm thu hiện hành của Nhà nước.

- Trong mọi trường hợp nếu quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật không tương ứng với nhau hoặc có phiên bản mới hơn thì phiên bản mới nhất được áp dụng.

- Ngoài các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã liệt kê, nhà thầu cần phải tuân thủ tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan đến công tác thi công xây dựng trong công trình hiện hành của Nhà nước tại thời điểm thi công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### 2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị

**- Qui cách, chủng loại các loại vật liệu không có trong bảng này yêu cầu xem thiết kế;**

**- Thiết bị, vật tư, vật liệu đưa vào thi công cho công trình phải mới 100%, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng;**

**- Tất cả các loại vật tư, thiết bị dùng cho công trình phải đúng chủng loại như yêu cầu của thiết kế.**

**- Tất cả các vật tư, thiết bị đều phải được kiểm nghiệm đạt yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.**

**- “Tương đương” theo yêu cầu với sản phẩm, hàng hóa**

**nêu trong E-HSMT nghĩa là tương tự về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng với nội dung so sánh.**

STT	Loại vật tư, vật liệu, thiết bị	Tiêu chuẩn chất lượng, qui cách, xuất xứ
1.	Đắp đắp	Địa phương hoặc vùng lân cận, đáp ứng TCVN
2.	Xi măng các loại	Nghi Sơn, Hoàng Mai hoặc tương đương, đáp ứng TCVN
3.	Cát mịn, cát vàng các loại	Địa phương hoặc vùng lân cận, đáp ứng TCVN
4.	Đá các loại	Địa phương hoặc vùng lân cận, đáp ứng TCVN
5.	Sắt Thép các loại	Hòa Phát, Tisco hoặc tương đương, đáp ứng TCVN
6.	Các loại vật tư, vật liệu xây dựng khác theo yêu cầu thiết kế phù hợp với TCVN	

## **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát**

a. Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

b. Lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

c. Nhà thầu thi công phải lập biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình thi công, đặc biệt là đảm bảo an toàn cho các hộ dân sinh sống trong phạm vi hoạt động của công trình.

d. Trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

d.1. Các thủ tục cần thiết để khởi công công trình theo quy định của pháp luật.

d.2. Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;

d.3. Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình;

d.4. Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

d.5. Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng.

e. Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

f. Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm, chế tạo, sản xuất vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình theo quy định hiện hành.

g. Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

h. Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được lập theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

i. Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công xây dựng công trình đối với công việc xây dựng do nhà thầu phụ thực hiện trong trường hợp là nhà thầu chính.

j. Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

k. Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

l. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.

m. Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.

n. Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

o. Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.

Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

### **3. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt**

- Nhà thầu lập quy trình thực hiện việc thi công lắp đặt, quy trình bảo hành bảo trì cho các hạng mục công việc theo hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật/hồ sơ thiết kế đảm bảo việc thi công xây dựng đạt chất lượng và hiệu quả kinh tế tốt nhất công trình thi công xây dựng đạt chất lượng cả về kỹ mỹ thuật và hệ thống thiết bị vận hành đồng bộ an toàn, tiết kiệm.

- Trình tự thi công do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo không chông chéo và đáp

ứng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của từng biện pháp thi công và tiến độ thi công do nhà thầu lập.

#### **4. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn**

- Nhà thầu phải tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn khi các thiết bị được lắp đặt hoàn thành;

- Nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư không muộn hơn 03 ngày về ngày mà nhà thầu đã sẵn sàng tiến hành các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành. Trừ khi đã có thỏa thuận khác, các cuộc kiểm định hoàn thành sẽ được tiến hành trong vòng 02 ngày sau khi chủ đầu tư đã nhận được thông báo;

- Khi xem xét kết quả của vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành, chủ đầu tư sẽ có xem xét đến hiệu quả của việc sử dụng công trình hoặc các đặc tính khác của công trình. Ngay sau khi các công trình hay hạng mục đã vượt qua các cuộc kiểm định khi hoàn thành thì nhà thầu mời được chuyển bước thi công hoặc nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng;

- Nếu nhà thầu không tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành trong vòng 15 ngày thì chủ đầu tư có thể tiến hành các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn mà nhà thầu phải chịu rủi ro và chi phí cho các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn đó. Các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành khi đó sẽ được coi là đã tiến hành với sự có mặt của nhà thầu và kết quả kiểm định sẽ được chấp nhận là chính xác;

- Nếu công trình hay hạng mục không vượt qua được các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành khi đó chủ đầu tư có quyền:

+ Yêu cầu tiếp tục tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn lại;

+ Nếu như việc công trình hay hạng mục không vượt qua các vận hành thử nghiệm, an toàn làm ảnh hưởng cơ bản đến lợi ích của chủ đầu tư thì nhà thầu phải tự bỏ chi phí của mình để phá dỡ và làm lại đối với phần việc và cấu kiện không đảm bảo các điều kiện vận hành thử nghiệm, an toàn.

#### **5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ**

- Nhà thầu phải phổ biến nội quy PCCC ở các tổ, đội, văn phòng, bố trí bình chữa cháy và biển cấm ở khu vực có sử dụng xăng dầu, trạm biến thế. Xây dựng nội quy an toàn về sử dụng, vận hành máy móc thiết bị kỹ thuật. Định kỳ kiểm tra công tác phòng chống cháy, nổ tại công trình, bố trí tổ bảo vệ công trường và lực lượng ứng chiến khẩn cấp khi có hỏa hoạn.

- Các biện pháp phòng chống cháy nổ do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo an toàn về cháy nổ tuyệt đối cho người, phương tiện, môi trường cây xanh xung quanh, các công trình lân cận và trang thiết bị thi công của nhà thầu trong toàn bộ quá trình thi công.

#### **6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường**

- Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường.

- Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu nhà thầu phải sử dụng loại xe có thùng và được che kín bằng bạt, giăng buộc vững chắc để tránh rơi rớt trong quá trình vận chuyển;

- Để chống rung động tiếng ồn nhà thầu phải sử dụng các loại máy móc có thông số kỹ thuật tốt và được đặt ở vị trí thuận lợi;

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo vệ tất cả các cây xanh đã có trong và xung quanh công trường. Trường hợp cần thiết phải chặt hạ cây xanh thì phải được sự đồng ý của chủ đầu tư. Tất cả các chất thải do con người gây ra trong quá trình thi công đều được nhà thầu xử lý đúng theo nguyên tắc đối với từng loại chất thải, đồng thời ban công trường sẽ đưa ra những quy định để mọi người tham gia thi công công trình chấp hành;

- Trước khi thi công nhà thầu phải có hàng rào che chắn xung quanh mặt bằng thi công, hàng rào phải chắn chắn và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị;

- Trước khi kết thúc việc xây lắp công trình nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường, gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm phục vụ cho thi công. Sửa chữa những chỗ hư hỏng như: Đường xá, vỉa hè, công rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng... nếu như trong quá trình do nhà thầu gây ra.

### **7. Yêu cầu về an toàn lao động**

- Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người, thiết bị, công trình trên công trường xây dựng trong suốt quá trình thi công. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

- Các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành, ở những vị trí nguy hiểm trên công trường, phải bố trí người hướng dẫn và biển cảnh báo, đèn cảnh báo để phòng tai nạn.

- Nhà thầu thi công xây dựng phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.

- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do nhà thầu không đảm bảo các biện pháp an toàn lao động, thuộc phạm vi quản lý an toàn của mình gây ra.

### **8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:** Theo tiến độ và

biện pháp thi công mà nhà thầu đệ trình, nhà thầu phải có phương án để huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công đáp ứng và hoàn thành gói thầu để giao cho chủ đầu tư theo đúng tiến độ yêu cầu nhưng tối thiểu không được ít hơn số lượng theo yêu cầu tại tiêu chuẩn đánh giá năng lực và kinh nghiệm.

**9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:** Biện pháp tổ chức thi công từng hạng mục và tổng thể công trình do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, không chông chéo trên mặt bằng thi công. Đáp ứng khả năng huy động nhân lực, thiết bị thi công và khả năng cung ứng vật tư do nhà thầu đề xuất.

**10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:** Căn cứ vào các tài liệu sau:

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Hợp đồng thi công và các tài liệu kèm theo gồm: Hồ sơ trúng thầu, hợp đồng thi công, biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng;

- Quyết định phê duyệt BCKT-KT, KHLCNT và các tài liệu pháp lý khác liên quan đến công trình;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành có liên quan.

## **11. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu**

### **11.1. Khảo sát lại**

- Nhà thầu bằng chi phí của mình tiến hành khảo sát lại ở hiện trường cho tất cả các công trình và lập thiết kế tổ chức thi công công trình để chủ đầu tư phê duyệt trước khi bắt đầu công việc.

- Trước khi bắt đầu công việc và trong quá trình thi công nhà thầu phải tổ chức bộ phận thường xuyên đo đạc định vị lại vị trí các cọc và cao độ các bộ phận của công trình cho đúng lắp đặt thiết bị đúng với bản vẽ và thiết kế.

**11.2. Sự phối hợp giữa nhà thầu với nhà thầu tư vấn thiết kế:** Nhà thầu phải thực hiện theo hướng dẫn của nhà thầu tư vấn thiết kế về các nội dung giám sát tác giả được quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, trong đó nhà thầu phải thực hiện và phối hợp với nhà thầu tư vấn thiết kế để trên khai các công việc cụ thể như sau:

- Giải thích và làm rõ các tài liệu thiết kế công trình khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình;

- Giải quyết các vướng mắc, phát sinh về thiết kế trong quá trình thi công xây dựng, điều chỉnh thiết kế phù hợp với thực tế thi công xây dựng công trình, xử lý những bất hợp lý trong thiết kế theo yêu cầu của chủ đầu tư;

- Thực hiện theo các kiến nghị khi nhà thầu tư vấn thiết kế phát hiện nhà thầu thi công sai với thiết kế được duyệt;

- Khi tham gia nghiệm thu công trình xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

### **12. Yêu cầu các thông số bảo hành:**

E-HSDT có đề xuất về thông số bảo hành không đạt yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ bị loại và không được đánh giá các bước tiếp theo. Các chỉ tiêu bảo hành đề xuất trong từng E-HSDT sẽ được đánh giá theo nguyên tắc trên cùng một mặt bằng và tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III của E-HSMT

### **IV. Các bản vẽ**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Có hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công kèm theo E-HSMT (*Ghi chú: Hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF đính kèm cùng E-HSMT trên Hệ thống*)